|  |  |
| --- | --- |
| https://lh6.googleusercontent.com/PyNSa18ce26LQy3fkjmT4yIHzRCaECS3OL6fdaQCzxakyWLOIufpKnSI9ZPJbIpBazyjY9y0Ant6VT-nzRVVF22JW3VAt4pfSqBQ8qDcyP-KplPHMxr3CAZQ9F796pkiwqt_XXavihTxEGF8lQ**HUYỆN ĐOÀN DUY XUYÊN** | **TÀI LIỆU****SINH HOẠT CHI ĐOÀN****Tháng 10/2021****Lưu hành nội bộ** |

**I.THEO DÒNG LỊCH SỬ**

**Những ngày đáng nhớ trong tháng 10:**

**-------**

**- 01/10/1991: Kỷ niệm Ngày Quốc tế Người cao tuổi.**

**- 04/10/1920: Kỷ niệm Ngày sinh đồng chí Tố Hữu.**

**- 10/10/1954: Kỷ niệm Ngày Giải phóng Thủ Đô.**

**- 13/10/1945: Kỷ niệm Ngày Doanh nhân Việt Nam.**

**- 14/10/1930: Kỷ niệm Ngày thành lập Hội nông dân Việt Nam.**

**- 15/10/1930: Kỷ niệm Ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng.**

**- 15/10/1956: Kỷ niệm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.**

**- 20/10/1930: Kỷ niệm Ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam.**

**- 23/10/1961: Ngày mở đường Hồ Chí Minh trên biển**

**TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 65 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
HỘI LIÊN HIỆP THANH NIÊN VIỆT NAM**

**(15/10/1956 - 15/10/2021)**

**I. Khái quát về Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam và các hoạt động xây dựng và phát triển**

 **1. Khái quát**

 **\* Giới thiệu chung**

 - Hội Liên hiệp Thanh niên (LHTN) Việt Nam là tổ chức xã hội rộng rãi của thanh niên và các tổ chức thanh niên Việt Nam yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh và lý tưởng của Đảng Cộng Sản Việt Nam. Hội LHTN Việt Nam hoạt động trong khuôn khổ hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa (XHCN) Việt Nam.

 - Hội LHTN Việt Nam là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

 - Trải qua các thời kỳ hoạt động với những tên gọi khác nhau, Hội LHTN Việt Nam đã xây dựng nên truyền thống vẻ vang: đoàn kết mọi tầng lớp thanh niên đóng góp xứng đáng cho độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

 - Bước vào thời kỳ mới, Hội LHTN Việt Nam tiếp tục phát huy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực tự cường, tài năng và sức trẻ của thanh niên, đoàn kết mọi thanh niên Việt Nam trong và ngoài nước cùng phấn đấu cho mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh, vì hạnh phúc và sự tiến bộ của tuổi trẻ.

 - Hội LHTN Việt Nam đoàn kết, hợp tác với thanh niên, các tổ chức thanh niên trong khu vực và trên thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

 \* **Tôn chỉ, mục đích của Hội**

 Hội LHTN Việt Nam có mục đích: Đoàn kết, tập hợp rộng rãi các tầng lớp thanh niên Việt Nam trong và ngoài nước cùng phấn đấu cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

 \* **Chức năng của Hội LHTN Việt Nam**

 - Tập hợp, đoàn kết, giáo dục mọi tầng lớp thanh niên Việt Nam. Hướng dẫn và tạo điều kiện để hội viên hoàn thiện nhân cách, trở thành công dân tốt, cống hiến tài năng sức trẻ vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

 - Đại diện, bảo vệ lợi ích hợp pháp của hội viên và tổ chức thành niên trước pháp luật và công luận.

 \* **Nhiệm vụ của Hội LHTN Việt Nam**

 - Đoàn kết, tập hợp các lực lượng thanh niên Việt Nam trong và ngoài nước cống hiến tài năng, sức trẻ cho mục tiêu chung, khuyến khích hội viên và thanh niên tham gia tích cực vào hoạt động ích nước, lợi nhà, hướng thiện.

 - Tổ chức các hoạt động thiết thực, góp phần giải quyết và đáp ứng những nhu cầu chính đáng của hội viên, thanh niên.

 - Kêu gọi và kiến nghị kịp thời với các cơ quan Nhà nước, các tổ chức xã hội cùng chăm lo bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên và các tổ chức thành viên.

 - Đoàn kết hợp tác với tổ chức thanh niên trong khu vực và trên thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ, tiến bộ xã hội vì cuộc sống văn minh, hạnh phúc của tuổi trẻ.

 - Thường xuyên chăm lo xây dựng Hội, mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên, tích cực tham gia xây dựng Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

 \* **Cơ cấu tổ chức của Hội LHTN Việt Nam**

 Hệ thống Ủy ban Hội các cấp:

 - Hội LHTN Việt Nam được thành lập:

 + Cấp Trung ương.

 + Cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tương đương

 + Cấp quận, huyện, thị xã thành phố thuộc tỉnh và tương đương.

 + Cấp xã, phường, thị trấn và tương đương.

 Hiện nay 63/63 tỉnh, thành phố đã có Ủy ban Hội và Hội LHTN Việt Nam Tập Đoàn Sông Đà trực thuộc Trung ương Hội LHTN Việt Nam và có mạng lưới chi Hội, Câu lạc bộ, Tổ, Đội, Nhóm thanh niên ở cơ sở.

 Các tổ chức thành viên tập thể của Hội LHTN Việt Nam:

 - Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

 - Hội Sinh viên Việt Nam

 - Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam

 - Hội Thầy thuốc trẻ Việt Nam

 - Hội Trí thức Khoa học và Công nghệ trẻ Việt Nam

 - Câu lạc bộ Thanh niên khuyết tật Việt Nam

 - Câu lạc bộ Nghệ sĩ trẻ Việt Nam

 - Ban vận động thành lập Hội Công nghệ và Tin học trẻ Việt Nam

 - Ban vận động thành lập Hội Kiến trúc và Xây dựng trẻ Việt Nam

 - Ban vận động thành lập Hội Tài chính Ngân hàng trẻ Việt Nam

 Các đơn vị trực thuộc Hội LHTN Việt Nam:

 - Trung tâm Công tác xã hội Thanh thiếu niên

 - Trung tâm Tư vấn tình yêu, hôn nhân và gia đình

 - Trung tâm Giáo dục vị thành niên

 - Trung tâm Dạy nghề thanh niên

 - Trung tâm Thông tin nguồn lực Tình nguyện Việt Nam

 - Trung tâm Hỗ trợ Thanh niên Khởi nghiệp

 - Báo Thanh niên

 - Hãng phim Thanh niên

 - Cổng tri thức Thánh Gióng (thanhgiong.vn)

 **2. Các mốc son lịch sử**

 Công tác vận động thanh niên đã được những người Cộng sản Việt Nam chú trọng ngay từ trước khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Chính với tổ chức Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội, những người Cộng sản Việt Nam có một nguồn bổ sung cán bộ trẻ, năng động, là nòng cốt để hình thành nên Đảng Cộng sản.

 Ngày 26 tháng 3 năm 1931, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ 2 tại Rạch Giá, Trung ương Đảng đã dành một phần quan trọng để bàn về công tác thanh niên và đi đến quyết định có ý nghĩa đặc biệt, như phải cử ngay các ủy viên của Đảng phụ trách các vấn đề liên quan tới thanh niên (sau gọi là công tác Đoàn) trong các cấp ủy Đảng từ Trung ương đến địa phương. Tổ chức Đoàn nhanh chóng phát triển làm nòng cốt cho Đảng, thậm chí, trong một số giai đoạn đã thay mặt Đảng hoạt động công khai tập hợp quần chúng.

 Nếu như lực lượng Đoàn Thanh niên Cứu quốc là một thành phần của Việt Minh tham gia Tổng khởi nghĩa ở miền Bắc, thì tại miền Trung và miền Nam, do điều kiện tổ chức Đảng bị tan vỡ và bất đồng, các cán bộ Cộng sản miền Nam đã tận dụng cơ hội, cài cán bộ lãnh đạo để nắm tổ chức Thanh niên Tiền phong, từ đó phát triển nhanh chóng lực lượng để tham gia Tổng khởi nghĩa.

 *- Các kỳ Đại hội và Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam trong các nhiệm kỳ*

 \* Tháng 6/1946, Tổng đoàn Thanh niên Việt Nam ra đời (gọi tắt là Đoàn Thanh niên Việt Nam), sau đổi thành Liên đoàn Thanh niên Việt Nam - là tổ chức rộng rãi của mọi thanh niên yêu nước tự nguyện đứng vào hàng ngũ của Liên đoàn do Đoàn Thanh niên Cứu quốc làm nòng cốt. Cuối năm 1946 Liên đoàn Thanh niên Việt Nam là thành viên chính thức của Liên đoàn Thanh niên dân chủ thế giới.

 Tháng 02/1950, Liên đoàn thanh niên Việt Nam tổ chức Đại hội lần thứ I tại căn cứ địa Việt Bắc trong khói lửa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Đây là sự kiện đánh dấu bước phát triển quan trọng trong công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên với vai trò nòng cốt của Đoàn Thanh niên Cứu quốc. Đại hội đã bầu đồng chí Nguyễn Chí Thanh (nguyên là Uỷ viên Bộ Chính trị, Đại tướng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam) làm Chủ tịch Liên đoàn Thanh niên Việt Nam.

 \* Ngày 08/10/1956, Trung ương Liên đoàn Thanh niên Việt Nam và Ban vận động mặt trận thống nhất thanh niên tổ chức Đại hội tại Nhà hát lớn - Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã thống nhất các tổ chức thanh niên Việt Nam với tên gọi chung là Hội Liên hiệp Thanh niên (LHTN) Việt Nam. Huấn thị tại Đại hội, Bác Hồ căn dặn: “Là người chủ tương lai, cho nên toàn thể thanh niên ta phải đoàn kết chặt chẽ, phấn đấu anh dũng, vượt mọi khó khăn, thi đua giúp sức vào sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, để mình làm chủ mai sau”. Bác sỹ - Anh hùng lao động Phạm Ngọc Thạch được bầu làm Chủ tịch Hội.

 \* Tháng 12/1961, Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ II được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Giáo sư Phạm Huy Thông được bầu làm Chủ tịch.

 \* Ngày 08/12/1994, Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ III được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội với 400 đại biểu chính thức. Đại hội đã thông qua Điều lệ mới, hiệp thương chọn cử anh Hồ Đức Việt, Uỷ viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đoàn làm Chủ tịch Hội và quyết định lấy ngày 15/10/1956 là ngày truyền thống hàng năm của Hội LHTN Việt Nam.

 \* Từ ngày 13-15/1/2000, Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ IV đã được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội với 599 đại biểu. Đại hội hiệp thương chọn cử chị Trương Thị Mai, Bí thư Trung ương Đoàn làm Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam.

 \* Tháng 2/2003, anh Hoàng Bình Quân, Uỷ viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn được bầu làm Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam thay chị Trương Thị Mai nhận nhiệm vụ mới.

 \* Ngày 25-27/02/2005, Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam lần thứ V đã diễn ra trọng thể tại Thủ đô Hà Nội với 798 đại biểu. Bí thư Trung ương Đoàn Nông Quốc Tuấn làm Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam.

 \* Tháng 2/2008, anh Võ Văn Thưởng, Uỷ viên dự khuyết Ban chấp hành TƯ Đảng, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn đã được bầu làm Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam thay anh Nông Quốc Tuấn nhận nhiệm vụ mới.

 \* Đại hội VI diễn ra trong 2 ngày 26-27/4/2010 tại Hà Nội với 995 đại biểu. Anh Nguyễn Phước Lộc, nguyên Phó Chủ tịch Thường trực Hội LHTN Việt Nam khóa V được hiệp thương làm chọn cử làm Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam khóa VI.

 \* Tại Hội nghị Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam lần thứ 7, khóa VI, anh Phan Văn Mãi, Bí thư thường trực Ban chấp hành Trung ương Đoàn được hiệp thương chọn cử làm Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam khóa VI thay anh Nguyễn Phước Lộc được điều động, phân công nhận nhiệm vụ mới.

 \* Tại Hội nghị Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam lần thứ 10, khóa VI, anh Nguyễn Đắc Vinh, Ủy viên dự khuyết Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đoàn được hiệp thương chọn cử làm Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam khóa VI thay anh Phan Văn Mãi được điều động, phân công nhận nhiệm vụ mới.

 \* Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2014 - 2019, từ ngày 27 đến ngày 29 tháng 12 năm 2014 tại Thủ đô Hà Nội. Anh Nguyễn Phi Long, Bí thư BCH Trung ương Đoàn, Phó Chủ tịch Thường trực Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam khóa VI được hiệp thương chọn cử giữ chức Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam khóa VII, nhiệm kỳ 2014 - 2019.

 \* Tại Hội nghị Ủy ban Trung ương Hội LHTN Việt Nam lần thứ chín, khóa VII ngày 19/7/2018 tại tỉnh Kiên Giang đã hiệp thương chọn cử anh Lê Quốc Phong - Ủy viên dự khuyết BCH Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn giữ chức Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam khóa VII thay anh Nguyễn Phi Long được điều động, phân công nhiệm vụ mới.

 \* Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2019 - 2024, từ ngày 10 đến ngày 12 tháng 12 năm 2019 tại Thủ đô Hà Nội. Anh Nguyễn Anh Tuấn, Bí thư Thường trực BCH Trung ương Đoàn được hiệp thương chọn cử giữ chức Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam khóa VIII, nhiệm kỳ 2019 – 2024.

 **Nguồn: thanhgiong.vn**

**II.** **Bài huấn thị của Bác Hồ tại Đại hội thành lập Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam ngày 15/10/1956**

Ngày 15/10/1956, Bác Hồ đã đến dự và có bài nói chuyện với đại biểu dự Đại hội đại biểu toàn quốc Hội LHTN Việt Nam. Link tải: toàn văn bài Huấn thị của Bác:[*https://thanhgiong.vn/bai-huan-thi-cua-bac-ho-tai-dai-hoi-toan-quoc-hoi-lien-hiep-thanh-nien-viet-nam-nam-1956-45331.html*](https://thanhgiong.vn/bai-huan-thi-cua-bac-ho-tai-dai-hoi-toan-quoc-hoi-lien-hiep-thanh-nien-viet-nam-nam-1956-45331.html)

**III. Công bố biểu trưng 65 năm Ngày truyền thống Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (15/10/1956 - 15/10/2021)**

Logo được thiết kế theo một trong những biểu tượng quan trọng nhất của đất nước, đó là [quốc kỳ](https://thanhnien.vn/gioi-tre/travel-blogger-buoc-ra-tu-quan-doi-di-dau-cung-mang-theo-quoc-ky-viet-nam-1401329.html), với bố cục chính là số 65 tượng trưng cho 65 năm ngày truyền thống Hội Liên hiệp [Thanh niên Việt Nam](https://thanhnien.vn/thanh-nien-viet-nam/).



Biểu trưng kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam

Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam vừa công bố biểu trưng (logo) kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống [Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam](https://thanhnien.vn/gioi-tre/lich-su-hinh-thanh-phat-trien-cua-hoi-lien-hiep-thanh-nien-viet-nam-1104512.html) (15/10/1956 - 15/10/2021).

Ban tổ chức cho biết logo được thiết kế theo một trong những biểu tượng quan trọng của đất nước đó là quốc kỳ. Mang trong mình năng lượng của [tuổi trẻ](https://thanhnien.vn/gioi-tre/), thế hệ thanh niên Việt Nam luôn tự hào là lá cờ tiên phong trong mọi hoạt động, sẵn sàng đương đầu với những khó khăn, thử thách, bởi thanh niên luôn mang trong mình sự đổi mới, sáng tạo và không ngừng học hỏi.

Lá cờ Tổ quốc là lời nhắc nhở cho đích đến của những người thanh niên về trách nhiệm của bản thân với đất nước, với trọng trách, vai trò là người kế thừa, phát huy truyền thống quý báu của cha ông trong sự nghiệp xây dựng Tổ quốc Việt Nam giàu đẹp và văn minh.

Bố cục chính của logo là số 65 tượng trưng cho 65 năm ngày truyền thống Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam. Nổi bật trên nền màu xanh thanh niên mang đầy sức trẻ là lá cờ đỏ sao vàng, lá cờ tiên phong, cổ vũ thanh niên Việt Nam hãy không ngừng sáng tạo và học tập, vượt qua những giới hạn vô hình để vươn lên làm chủ và chinh phục tương lai.

Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam đề nghị Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố, đơn vị trực thuộc chỉ đạo các cấp bộ Hội thống nhất sử dụng mẫu logo này trong tất cả các ấn phẩm truyền thông để bảo đảm sự đồng bộ, lan tỏa và tính trang trọng theo đúng quy định.

Các cấp bộ Hội triển khai các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 65 năm [Ngày truyền thống](https://thanhnien.vn/gioi-tre/bao-thanh-nien-chuc-mung-ngay-truyen-thong-hoi-lhtn-viet-nam-754687.html); tổ chức cho cán bộ, hội viên, thanh niên tìm hiểu, nghiên cứu bài huấn thị của Bác Hồ tại Đại hội thành lập Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam ngày 15/10/1956 bằng các hình thức như trực tuyến, xây dựng infographic, sử dụng trang tin điện tử, [mạng xã hội](https://thanhnien.vn/gioi-tre/the-gioi-mang/)...

**Nguồn: thanhnien.vn/**

**II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,**

**PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

**Tác phẩm “Dân vận” của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn cho công tác dân vận hiện nay.**

**(Danvan.vn) Tác phẩm “Dân vận” đã khẳng định vị trí xứng đáng trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh, với giá trị đặc biệt, thể hiện xuyên suốt tư tưởng “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng”. “Dân vận” là tâm huyết Bác dành cho mỗi cán bộ, đảng viên, khẳng định sâu sắc quan điểm dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, đồng thời phản chiếu sinh động, trọn vẹn cả tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.**

 **“Dân vận” - Kết tinh dòng chảy tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân và công tác vận động quần chúng của Đảng.**

 Với niềm tin vững chắc vào lực lượng to lớn của nhân dân, coi cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, xuyên suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, cho đến lúc để lại Di chúc, Bác luôn dành tâm huyết bồi đắp, củng cố mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân thông qua cầu nối là công tác vận động quần chúng. Riêng trong năm 1949, khi sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc chuẩn bị bước vào những chiến dịch lớn, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên nói về công tác dân vận trong hàng chục văn bản, tác phẩm, bằng nhiều hình thức thể hiện trên những diễn đàn được đông đảo cán bộ, chiến sĩ, đồng bào theo dõi như Báo Sự thật, Báo Cứu Quốc, Báo Quân du kích... Trong đó, tác phẩm “Dân vận” với hình thức bài báo chỉ gần 650 từ là kết tinh thể hiện một cách toàn diện, hoàn chỉnh, cô đọng, khúc chiết, dễ hiểu, dễ nhớ tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề căn cốt nhất trong công tác dân vận của Đảng, đó là mối quan hệ giữa dân chủ và dân vận; quan điểm, nguyên tắc tiến hành công tác dân vận; trách nhiệm vận động quần chúng của cả hệ thống chính trị; phương pháp vận động quần chúng và những phẩm chất cần có đối với cán bộ dân vận. Tư tưởng của Người về công tác dân vận thể hiện trong bài báo này chính là sự tích tụ, phát triển đường lối chiến lược về tập hợp lực lượng cách mạng và công tác vận động quần chúng đã được thể hiện trong nhiều tác phẩm nổi tiếng trước đó.

Mở đầu tác phẩm, trong 7 câu khúc chiết, Bác đã cô đúc, thể hiện rất đặc sắc lý luận về dân chủ xã hội chủ nghĩa thông qua mối tương quan giữa Nước với Dân:

“Nước ta là nước dân chủ: Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân. Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”.

Tư tưởng trọng dân, luôn đặt nhân dân ở vị trí trung tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước hết khởi nguồn từ lòng yêu nước thương nòi, từ những trải nghiệm của chính Người trong những năm tháng cần lao vô sản, từ niềm tự hào, kế thừa và phát triển truyền thống quý báu về tập hợp sức mạnh quần chúng nhân dân được hun đúc qua suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, kết hợp với sự vận dụng sáng tạo giá trị lý luận thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin về công tác vận động quần chúng. Một chữ “dân” được Người sử dụng gắn với sự nhấn mạnh “vì dân”, “của dân”, “do dân cử ra”, “do dân tổ chức nên” hàm chứa giá trị biểu đạt rất phong phú về quốc dân đồng bào, về nòi giống Rồng Tiên, về dân tộc Việt Nam, các giai tầng xã hội, các thế hệ, các giới, các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, cộng đồng... Dân chính là tập hợp lực lượng cách mạng của những người chung lòng yêu nước, cùng gánh vác sứ mệnh xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Để tập hợp được sức mạnh to lớn này, Hồ Chí Minh luôn trân trọng đặt nhân dân vào vị trí của người làm chủ, là người vừa có lợi ích, vừa có trách nhiệm đối với sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, đổi mới, xây dựng đất nước. Động lực thúc đẩy phong trào quần chúng là đáp ứng lợi ích thiết thực của nhân dân, kết hợp hài hòa các lợi ích, quyền lợi phải đi đôi với nghĩa vụ công dân.

Bởi vậy, công tác dân vận được đặt ở tầm nhiệm vụ chiến lược, phải được mọi cán bộ chính quyền và đoàn thể tiến hành thường xuyên trong mọi hoàn cảnh, mọi địa bàn, hướng tới mọi tầng lớp nhân dân, tập hợp, củng cố, khơi lên nguồn sức mạnh toàn dân bằng các phong trào cách mạng thiết thực để quần chúng nhân dân có được ý thức làm chủ và có điều kiện làm chủ thực sự. Công tác dân vận chính là mạch nối duy trì mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân để có đồng thuận thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của đất nước.

Từ mối quan hệ khăng khít giữa dân chủ và dân vận, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu định nghĩa sáng tỏ về công tác dân vận “Dân vận là vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân không để sót một người dân nào, góp thành lực lượng toàn dân, để thực hành những công việc nên làm, những công việc Chính phủ và Đoàn thể đã giao cho”, đồng thời khẳng định: “Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”. Đây chính là cốt lõi tư tưởng đại đoàn kết rộng rãi, lâu dài, chân thành, triệt để của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng thời là sự nhấn mạnh về tầm quan trọng chiến lược của công tác dân vận trong xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa. Đi đôi với mục tiêu thực hành dân chủ, để bảo đảm sự nghiệp cách mạng không lơi lỏng, không xa rời bản chất “của dân, do dân, vì dân”, Người cũng đặt nền móng cho việc định hình phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” thông qua việc chỉ rõ những việc nên làm, đó là: Trước nhất phải giải thích cho mỗi một người dân hiểu rõ ràng về lợi ích và nhiệm vụ của họ để họ hăng hái làm cho kỳ được; thứ hai là bất kỳ việc gì cũng phải bàn bạc, hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân, cùng dân đặt kế hoạch cho thiết thực với hoàn cảnh địa phương; thứ ba là động viên và tổ chức toàn dân thi hành, đồng hành theo dõi, giúp đỡ, đôn đốc, khuyến khích dân; thứ tư, khi thi hành xong phải cùng dân kiểm thảo lại công việc, rút kinh nghiệm, phê bình, khen thưởng. Đây chính là nền tảng tư tưởng cho phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” được Đảng ta quán triệt, vận dụng, phát triển ngày càng sâu sắc trong quá trình vận hành cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”.

Từ việc giải quyết câu hỏi “Dân vận là gì?” đến “Ai phụ trách dân vận?”, “Dân vận phải thế nào?” thể hiện logic biện chứng rất giản dị, sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa nhiệm vụ và giải pháp. Tương ứng với nhiệm vụ cơ bản là đoàn kết, tập hợp lực lượng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, “vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân, không để sót một người dân nào, góp thành lực lượng toàn dân”, thì giải pháp chủ yếu của công tác dân vận là phải phát huy trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, mà đi đầu là dân vận chính quyền “Tất cả cán bộ chính quyền, tất cả cán bộ đoàn thể và tất cả hội viên của các tổ chức nhân dân (Liên Việt, Việt Minh...) đều phải phụ trách dân vận”. Từ ví dụ được Bác nêu ra về công tác vận động phong trào thi đua đủ ăn, đủ mặc, có thể khái quát những điểm lớn về phương thức triển khai công tác dân vận trong tư tưởng Hồ Chí Minh như sau:

Thứ nhất, từng cán bộ, từng cơ quan, tổ chức đều phải làm công tác vận động quần chúng gắn với nhiệm vụ, quyền hạn và công việc hàng ngày của mình. Trong ví dụ được Bác nêu ra thể hiện một ẩn ý sâu sắc, viết về công tác dân vận, nhưng Bác nêu ví dụ bằng việc thực hành dân vận của cán bộ canh nông, cán bộ chính quyền, cán bộ đoàn thể... tức là những người trực tiếp làm công tác vận động quần chúng thông qua hoạt động chuyên môn của mình, qua đó khẳng định nguyên lý và cũng là giao nhiệm vụ dân vận cho cả hệ thống chính trị.

Thứ hai, trong thực hiện nhiệm vụ dân vận, chính quyền, đoàn thể, cán bộ chuyên môn, cán bộ địa phương phải cùng nhau hợp tác mật thiết, phối hợp chặt chẽ, bàn bạc kỹ lưỡng, phân công rõ ràng để phát huy hiệu quả dân vận theo thế mạnh, sở trường, chức trách của từng người, tạo thành sức mạnh tổng hợp.

Thứ ba, coi trọng công tác tuyên truyền, vận động để dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm nhưng phương pháp dân vận không thể chỉ dùng báo chương, sách vở, mít tinh, khẩu hiệu, truyền đơn, nói suông hoặc ngồi viết mệnh lệnh mà phải “thực thà nhúng tay vào việc”, phải thường xuyên gắn bó, động viên, khuyến khích, đôn đốc, theo dõi, giúp đỡ nhân dân.

Thứ tư, người làm công tác vận động quần chúng trước hết phải có tinh thần xung phong, nêu gương, làm mẫu từ lời nói đến hành động sao cho dân tin, dân phục, dân yêu, để từ đó làm dấy lên phong trào thi đua.

Có thể nói đây là những nguyên lý cơ bản của nghiệp vụ dân vận đến nay đến nay còn nguyên tính thời sự và giá trị chỉ đạo thực tiễn, tạo nên sức sống bền vững tự nhiên của tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận.

Từ thực tiễn hoạt động phong phú trong phong trào vô sản quốc tế cũng như sự nghiệp cách mạng của dân tộc, không ngừng trăn trở, suy nghĩ về hạnh phúc của nhân dân, thường xuyên đến với dân, lắng nghe để thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, từ lời nói việc làm cụ thể dù to hay nhỏ đều đặt lợi ích của nhân dân lên trên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu gương một phong cách mẫu mực về người làm công tác dân vận, được Người đúc kết ngắn gọn “óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm”. Đây vừa là sự đánh giá cao, vừa là yêu cầu khắt khe về bản lĩnh chính trị, tư duy lý luận, năng lực thực tiễn, đạo đức cách mạng và tinh thần nêu gương của người thực hành dân vận trong một nhà nước dân chủ.

Công tác dân vận không thuần túy chỉ là nhiệm vụ chính trị, mà còn là một khoa học, một nghệ thuật mà đích đến là làm sao cho những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến được với dân, làm cho dân hiểu, dân nhớ, dân tin, từ đó hăng hái, tự nguyện, tự giác tham gia. Để làm được điều đó, tiêu chuẩn “óc nghĩ” đòi hỏi cán bộ dân vận phải có trí tuệ, được trang bị nền tảng lý luận vững chắc, không ngừng suy nghĩ, tìm tòi, nâng cao năng lực bản thân để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ vận động quần chúng, tập hợp lực lượng, không làm bừa, làm ẩu, làm đối phó, làm cho xong; “mắt trông” là tiêu chí đề cao năng lực thực tiễn, theo dõi, nắm vững tình hình, đặc điểm, diễn biến trong thực tế để có giải pháp triển khai phù hợp, thiết thực; để tránh bệnh quan liêu, vô cảm, xa rời quần chúng; cán bộ dân vận phải “tai nghe, chân đi”, thường xuyên, chủ động đến với dân, hướng về cơ sở để lắng nghe, tiếp nhận thông tin đa chiều từ nhân dân, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, phát hiện, xử lý thông tin sai trái làm ảnh hưởng đến niềm tin của dân với Đảng; đồng thời phải nêu gương giữa nói và làm, giữa tuyên truyền và hành động, sao tinh thần dân vận thấm vào từng công việc cụ thể, tránh tình trạng “nói suông”, “ngồi viết mệnh lệnh”. Bác cũng phê phán mạnh mẽ những biểu hiện nhận thức lệch lạc về công tác dân vận “Khuyết điểm to ở nhiều nơi là xem khinh việc dân vận. Cử ra một ban hoặc vài người, mà thường cử những cán bộ kém rồi bỏ mặc họ. Những cán bộ khác không trông nom, giúp đỡ, tự cho mình không có trách nhiệm dân vận. Đó là sai lầm rất to, rất có hại”.

**Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức dân vận theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay**

Nhận thức sâu sắc về giá trị to lớn, bền vững của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong công tác dân vận, nhiều năm qua, cùng với sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước, Đảng ta luôn quan tâm, ra nhiều nghị quyết cụ thể hóa chủ trương, đường lối đối với công tác dân vận, đổi mới nội dung, phương thức vận động quần chúng, cũng là quá trình học và làm theo những lời dạy đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh đúc kết trong “Dân vận”.

Năm 1986, tại Đại hội VI, khi tổng kết quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng và quyết định đường lối đổi mới toàn diện đất nước, bài học lớn hàng đầu được Đảng ta nhấn mạnh trong Báo cáo chính trị là bài học về quán triệt tư tưởng “dân là gốc”, xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, chăm lo củng cố mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, xây dựng lòng tin của nhân dân với Đảng. Bài học kinh nghiệm này tiếp tục được nhấn mạnh trong văn kiện các Đại hội Đảng về sau. Trong bối cảnh những năm đầu đổi mới, điều kiện kinh tế đất nước khó khăn do bao vây, cấm vận, niềm tin của nhân dân bị tác động bởi cuộc khủng hoảng dẫn đến tan rã hệ thống chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, việc Hội nghị Trung ương Tám (khóa VI) ra Nghị quyết 08B-NQ/HNTW về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân là bước chuyển kịp thời để chấn chỉnh sự giảm sút mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, chấn chỉnh tình trạng một bộ phận cán bộ, đảng viên quan liêu, mệnh lệnh, xa dân, chuyên quyền, độc đoán, tham ô, hối lộ, sống xa hoa, lãng phí, làm giảm nhiệt tình cách mạng, hạn chế việc phát huy khả năng to lớn của Nhân dân trong công cuộc xây dựng đất nước. Tiếp đó, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991) khẳng định mạnh mẽ, sâu sắc “Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chân chính của nhân dân. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân”. Từ yêu cầu tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quần chúng, năm 1992, Ban Bí thư đã quyết định thành lập Hội đồng công tác quần chúng Trung ương làm chức năng tư vấn cho Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác quần chúng, cơ quan thường trực giúp việc là Ban Dân vận Trung ương.

Sau Nghị quyết số 08B-NQ/HNTW, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI ban hành Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 về *Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.* Trên cơ sở đánh giá toàn diện tình hình, làm rõ các thách thức đối với công tác dân vận trong bối cảnh đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới lên tầm cao mới, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng nhà nước pháp quyền, hội nhập quốc tế sâu rộng, với mục tiêu củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân với Đảng, tạo phong trào cách mạng rộng lớn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Nghị quyết số 25-NQ/TW đã kế thừa Nghị quyết số 08B-NQ/HNTW, phát triển và làm sâu sắc hơn 5 quan điểm chỉ đạo đối với công tác dân vận, đó là: (1) Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng; (2) Động lực thúc đẩy phong trào nhân dân là phát huy quyền làm chủ, đáp ứng lợi ích thiết thực của nhân dân; kết hợp hài hòa các lợi ích; quyền lợi phải đi đôi với nghĩa vụ công dân; chú trọng lợi ích trực tiếp của người dân; huy động sức dân phải đi đôi với bồi dưỡng sức dân; những gì có lợi cho dân thì hết sức làm, những gì có hại cho dân thì hết sức tránh; (3) Công tác dân vận của Đảng phải gắn liền với công tác xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Mọi quan điểm, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước phải phù hợp với lợi ích của nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải gương mẫu để nhân dân tin tưởng, noi theo; (4) Công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang. Trong đó, Đảng lãnh đạo, chính quyền tổ chức thực hiện, Mặt trận, đoàn thể làm tham mưu và nòng cốt; (5) Nhà nước có trách nhiệm thể chế hóa cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ" thành quy chế, quy định đi vào cuộc sống để các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thực hiện công tác dân vận tốt hơn; các hình thức tập hợp nhân dân phải phong phú, đa dạng, khoa học, hiệu quả.

Những quan điểm chỉ đạo nói trên chính là sự vận dụng sáng tạo tư tưởng Dân vận Hồ Chí Minh trong tình hình mới, là những giá trị bền vững  của công tác dân vận, từ đó đòi hỏi phải đổi mới công tác dân vận thiết thực, sáng tạo, vừa bao phủ rộng khắp, vừa phải có trọng tâm, trọng điểm, hướng đến mục tiêu đồng thuận, củng cố niềm tin của nhân dân, phát huy sức mạnh to lớn của đại đoàn kết toàn dân tộc, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã bổ sung, nhấn mạnh những nội dung trọng tâm để nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới, đó là: (1) Củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân đối với Đảng, tạo sinh lực mới cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân; tập hợp, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy sức mạnh to lớn của nhân dân, tạo thành phong trào cách mạng rộng lớn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; (2) Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Đội ngũ cán bộ, đảng viên phải thật sự tin dân, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân, có trách nhiệm với dân. Giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, những kiến nghị chính đáng của nhân dân và khiếu nại, tố cáo của công dân; (3) Kịp thời thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng thành chính sách, pháp luật phù hợp với thực tiễn và đáp ứng lợi ích, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa mối quan hệ "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ", nhất là nội dung nhân dân làm chủ và phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra"; bảo đảm để nhân dân tham gia ở tất cả các khâu của quá trình đưa ra những quyết định liên quan đến lợi ích, cuộc sống, từ nêu sáng kiến, tham gia thảo luận, tranh luận đến giám sát quá trình thực hiện; (4) Tăng cường và đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước. Thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác dân vận.

Quá trình sửa đổi, ban hành Hiến pháp năm 2013 đã cụ thể hóa quan điểm của Đảng trong mối quan hệ với nhân dân tại Điều 4, đó là: “Đảng Cộng sản Việt Nam gắn bó mật thiết với nhân dân, phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định của mình”.

Giai đoạn phát triển mới của đất nước với các nhiệm vụ lớn về đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển bền vững, hội nhập quốc tế sâu rộng đặt ra nhiều cơ hội và thách thức đối với việc phát huy mọi nguồn lực, mọi tiềm năng sáng tạo trong nhân dân để tạo nên phong trào rộng lớn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Cùng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đang diễn ra mạnh mẽ, trình độ dân trí ngày càng cao, ý thức và vai trò làm chủ của nhân dân ngày càng được mở rộng, các phương tiện thông tin, mạng xã hội trực tiếp tác động ngày càng đa dạng, đa chiều; các thế lực thù địch, phần tử xấu chống phá ngày càng tinh vi, quyết liệt... cũng đòi hỏi công tác dân vận của Đảng phải không ngừng đổi mới, tập trung vào những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

*Một là,* tiếp tụctạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động về công tác dân vận của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị, trở thành hành động thiết thực gắn vớichức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị; phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, sử dụng có hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội... Đổi mới công tác dân vận theo hướng thiết thực, sáng tạo, hướng đến mục tiêu đồng thuận, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

*Hai là,*tập trung làm tốt công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp theo Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015, của Ban Bí thư và Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 16/5/2016, của Thủ tướng Chính phủ, trọng tâm là: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò, sự tham gia của nhân dân trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên cơ sở bảo đảm hài hoà lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân, giữa các vùng, miền, quan tâm đến các đối tượng yếu thế trong xã hội; khắc phục tính hình thức trong hoạt động tiếp xúc cử tri, hoạt động giám sát, tiếp dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhân dân. Thực hiện quy định về đạo đức công vụ kết hợp với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp gắn với nâng cao ý thức phục vụ nhân dân; phát huy vai trò gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trực tiếp giao tiếp với nhân dân.

*Ba là,* thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở với các loại hình theo Chỉ thị 30-CT/TW và Kết luận 120-KL/TW của Bộ Chính trị; nghiên cứu khả năng xây dựng, ban hành Luật về thực hành dân chủ cơ sở. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc với nhân dân, bám sát cơ sở, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân; sớm khắc phục tình trạng chậm hoặc không nắm được tình hình, diễn biến tâm lý, tư tưởng của nhân dân. Tập trung xử lý khẩn trương, dứt điểm, kịp thời các vấn đề bức xúc liên quan trực tiếp đến đời của sống nhân dân, các vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài, tránh để hình thành và lan rộng các “điểm nóng” về an ninh, trật tự xã hội.

*Bốn là,*phát huy vai trò, tích cực trong đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và tổ chức của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; các hội quần chúng theo hướng có trọng tâm, thực chất, hiệu quả hơn; hoàn thiện cơ chế để nâng cao hiệu quả giám sát và phản biện xã hội của nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội. Quan tâm lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng và có cơ chế, chính sách động viên đội ngũ cán bộ làm công tác mặt trận, dân vận, đoàn thể; kiên quyết không bố trí cán bộ thiếu gương mẫu, đạo đức kém, vi phạm kỷ luật làm công tác dân vận.

*Năm là,*thực hiện nghiêm túc và nhất quán nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động và tuân thủ pháp luật; Nhà nước chỉ cấp kinh phí để thực hiện những nhiệm vụ do Đảng và Nhà nước giao đối với tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”, tích cực tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận.Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công tác phòng, chống tham nhũng, mà trọng tâm là Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, Trung ương 6, Trung ương 7 khóa XII và các văn bản của Đảng có liên quan; nâng cao vai trò trách nhiệm và tính gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, tổ chức; kiên quyết đấu tranh với những quan điểm, luận điệu sai trái. Tăng cường phối hợp, thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; xây dựng cơ chế phối hợp giữa chính quyền, các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; tích cực đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác dân vận.

Có thể nói, ngay từ khi hình thành, công tác dân vận đã được dẫn đường bằng tư tưởng, lý luận đúng đắn của Chủ tịch Hồ Chí Minh; mọi cán bộ, đảng viên được Bác luôn quan tâm, rèn giũa không chỉ bằng cẩm nang nghiệp vụ “Dân vận” mà còn bằng cả đạo đức trong sáng, tinh thần nêu gương mẫu mực của chính Người. Nghĩ về Bác, để thực hiện cho được di nguyện cuối cùng của Người là “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới” thì chỉ có một con đường duy nhất là phải giữ vững được niềm tin và dựa vào nhân dân.

**(Bài viết đăng trên Tạp chí Dân vận số tháng 10/2019)**

**III. ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH TRÊN BIỂN - TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC CỦA ĐẢNG TA**

# Nhân kỷ niệm 60 năm Ngày mở đường Hồ Chí Minh trên biển (23-10-1961 / 23-10-2021), bắt đầu từ số báo hôm nay, Báo Quân đội nhân dân mở chuyên mục về sự kiện này. Chuyên mục bao gồm những bài viết khẳng định chủ trương đúng đắn, sáng tạo của Đảng trong quyết định mở tuyến đường chiến lược trên biển; những chiến công, thành tích vẻ vang và câu chuyện, kỷ niệm sâu sắc của bộ đội và nhân dân ta... Qua đó, tiếp tục tôn vinh và tri ân công lao, đóng góp to lớn của các anh hùng, liệt sĩ, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ “Đoàn tàu không số”, góp phần xứng đáng vào thắng lợi chung của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Báo Quân đội nhân dân trân trọng kính mời sự cộng tác, góp ý cho chuyên mục của các cộng tác viên và bạn đọc.

# Để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, cùng với tuyến đường Hồ Chí Minh trên bộ, ngày 23-10-1961, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương quyết định thành lập Đoàn vận tải quân sự 759, đánh dấu mốc lịch sử quan trọng, mở ra bước phát triển mới của tuyến vận tải chiến lược-Đường Hồ Chí Minh trên biển.

# Đường Hồ Chí Minh trên biển là con đường vận tải bí mật, bất ngờ, có ưu thế về thời gian, hiệu quả và khả năng vận chuyển sâu vào các chiến trường miền Nam-sự sáng tạo độc đáo, đặc sắc, thể hiện tầm nhìn chiến lược, tài thao lược của Đảng và Bác Hồ. Đây là nét đặc sắc trong nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh cách mạng, kế thừa và phát huy truyền thống đánh giặc của ông cha ta trong thời đại Hồ Chí Minh.

# **1.**Đường Hồ Chí Minh trên biển thể hiện tầm nhìn chiến lược của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đầu năm 1961, Thường trực Quân ủy Trung ương xác định: “Cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta ở miền Nam đã bước vào một giai đoạn mới và ngày càng trở nên gay go, quyết liệt... Muốn đẩy mạnh cách mạng miền Nam tiến lên giành thắng lợi quyết định cần phải kiên quyết chi viện cho miền Nam những thứ mà chiến tranh cần thiết...”. Thường trực Quân uỷ Trung ương cũng chỉ rõ biện pháp tiến hành trong vận tải đường thủy là dùng phương tiện từ miền Bắc chở hàng vào miền Nam, hoặc từ miền Nam ra miền Bắc chở hàng vào; có thể dùng biện pháp từ trong miền Nam ra, kết hợp từ ngoài miền Bắc đưa hàng vào, gặp nhau chuyển hàng giữa đường... Như vậy, Đảng ta đã xác định nhiệm vụ vận tải đường biển chi viện cho cách mạng miền Nam là nhiệm vụ chiến lược, có tính lâu dài.

# Tầm nhìn chiến lược của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh còn thể hiện ở việc mở tuyến đường vận tải trên biển đúng thời cơ; quy tụ được sức mạnh của toàn dân tộc; phương pháp vận chuyển “độc nhất vô nhị” trong lịch sử chiến tranh thế giới. Đường Hồ Chí Minh trên biển ra đời vào thời điểm khó khăn, gian khổ, ác liệt nhất của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Trong khi địch được trang bị các loại vũ khí, phương tiện hiện đại, tối tân, chúng ta chỉ có những loại tàu, thuyền nhỏ bé, thô sơ, sử dụng tàu giả dạng vận tải, tàu đánh cá; kết hợp hoạt động bí mật và công khai; tàu có thể xuất phát từ nhiều bến đi (kể cả ở nước ngoài) và cập nhiều bến đến; dẫn tàu đi trên nhiều tuyến đường khác nhau, có giai đoạn đi vòng ra biển xa, vùng biển quốc tế. Do vị trí chiến lược hết sức quan trọng của Đường Hồ Chí Minh trên biển, đế quốc Mỹ dùng mọi thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt, với các loại vũ khí, thiết bị tối tân hiện đại nhất để đánh phá, hòng hủy diệt, ngăn chặn, cắt đứt tuyến đường tiếp viện của ta trên biển.

# Những con đường, các bến bãi đều nằm trong các vùng kìm kẹp, lùng sục, truy quét, đánh phá ác liệt suốt đêm ngày của địch. Song khi địch phong tỏa đường trong thì ta đi đường ngoài, địch ngăn chặn đường dài ta đi phân đoạn; địch bám đuôi, ta đi thẳng ra vùng biển quốc tế; khi địch phát hiện, áp sát tấn công hoặc cướp tàu, ta đánh trả quyết liệt, có lúc phải phá hủy tàu và hàng để giữ bí mật nhiệm vụ và con đường. Đường Hồ Chí Minh trên biển đã làm cho đối phương kinh ngạc, bất ngờ và không thể tưởng tượng được về sự có mặt, quy mô, sự dũng cảm và tính sáng tạo của những con tàu và những con người tham gia.

# **2.**Đường Hồ Chí Minh trên biển góp phần chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Thành công của những chuyến vũ khí đã trực tiếp góp phần đẩy mạnh chiến tranh nhân dân, xây dựng và phát triển khối chủ lực ở chiến trường Nam Bộ, cực Nam Trung Bộ; góp phần làm nên những chiến thắng oanh liệt của quân dân ta ở Ấp Bắc, Đầm Dơi, Cái Nước, Chà Là, Vạn Tường, Ba Gia, Bình Giã, Đồng Xoài... Có thể thấy, hiệu quả vận chuyển của tuyến chi viện chiến lược biển đã tạo nên thế trận chiến tranh nhân dân rộng khắp trên tất cả các vùng chiến lược, các địa bàn chiến lược ở miền Nam. Đặc biệt, sự xuất hiện kịp thời những vũ khí tương đối hiện đại, có tính năng chiến đấu cao đã góp phần làm thay đổi cách đánh của quân và dân ta, thay đổi tương quan lực lượng giữa ta và địch. Bối cảnh bấy giờ, nhiều tờ báo ở Mỹ khẳng định: “Cộng sản Bắc Việt có những đội thuyền viên lão luyện, vượt xa hải quân Việt Nam Cộng hòa hai mươi năm. Họ có thể điều khiển tàu đi trong bất luận thời tiết nào, địa hình nào”.

# Đường Hồ Chí Minh trên biển bảo đảm tuyến chi viện chiến lược trên biển nhanh hơn, kịp thời hơn, vũ khí, trang bị đồng bộ, đạt hiệu quả cao và có thể vận chuyển được những loại hàng “đặc biệt”. Nếu như vận chuyển đường bộ phải qua nhiều cung, chặng, dùng lực lượng, phương tiện trong thời gian hàng tháng trời mới đến đích, thì vận chuyển bằng đường biển tuy gian nan, nguy hiểm, nhưng nếu vượt qua sự ngăn chặn của địch thì chỉ khoảng 5-6 ngày đã vào tới chiến trường Tây Nam Bộ.

# **3.**Đường Hồ Chí Minh trên biển là biểu tượng sức mạnh của chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện lấy sức mình là chính. Bước vào cuộc trường chinh chống Mỹ, cứu nước, hành trang-vũ khí sắc bén của con người Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh chính là niềm tin sắt son vào sự nghiệp cách mạng do Đảng và Bác Hồ lựa chọn. Được dẫn dắt bởi đường lối kháng chiến đúng đắn, ý chí, nghị lực, quyết tâm trong mỗi con người, mỗi tập thể, mỗi lực lượng, thực sự là thứ vũ khí tinh thần có ý nghĩa quyết định thành bại trên mỗi trận tuyến chống quân thù. Không có bản lĩnh chính trị vững vàng thì không thể thực hiện được nhiệm vụ gian khó đặt ra.

# Do vị trí chiến lược quan trọng của Đường Hồ Chí Minh trên biển, đế quốc Mỹ đã dùng mọi thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt để đánh phá, hòng hủy diệt, ngăn chặn, cắt đứt tuyến đường chi viện của ta. Những con đường, bến bãi đều nằm trong các vùng kìm kẹp, lùng sục, truy quét, đánh phá ác liệt suốt đêm ngày của địch. Trên con đường vận chuyển ấy, cán bộ, chiến sĩ Đoàn tàu không số với tinh thần “vì miền Nam ruột thịt” đã xác định quyết tâm, sẵn sàng hy sinh để hoàn thành nhiệm vụ-biết rằng ra đi là cảm tử, vẫn chấp nhận gian nguy, đương đầu với khó khăn thử thách. Thời đại Hồ Chí Minh đã tạo ra con người Việt Nam mới và chính con người Việt Nam đã viết nên những trang sử hào hùng của thời đại Hồ Chí Minh.

# **4.**Đường Hồ Chí Minh trên biển là niềm tự hào của cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam và Quân chủng Hải quân trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Nói tới Đường Hồ Chí Minh trên biển phải nhắc tới các thế hệ cán bộ, chiến sĩ của Đoàn tàu Không số luôn luôn trung thành vô hạn với Đảng, Tổ quốc và nhân dân, luôn nêu cao ý chí quật cường, tinh thần mưu trí, sáng tạo, sẵn sàng xả thân chiến đấu hy sinh để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Trên những chuyến “tàu không số”, nhiều cán bộ chỉ huy, thuyền trưởng, chính trị viên, thuyền phó đã xử trí tài tình, mưu trí, điều khiển con tàu giữ vững hành trình vào miền Nam và đối phó linh hoạt với các tình huống xảy ra.

# Huyền thoại về con đường vận tải biển mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn còn vẹn nguyên với thời gian, mãi mãi là biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, một thiên anh hùng ca bất tử. Trong giai đoạn cách mạng mới, sự nghiệp cách mạng của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có nhiều biến đổi to lớn và sâu sắc, vừa thuận lợi, vừa có những thách thức mới. Xu thế toàn cầu hóa đang tác động toàn diện trên bình diện quốc tế, đồng thời đặt ra yêu cầu khách quan cho mỗi quốc gia. Phát phát huy giá trị của Đường Hồ Chí Minh trên biển, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn quân, toàn dân sẽ sẽ kế tục, phát huy, hoàn thành xuất sắc hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

# ****Đại tá, TS BÙI QUANG HUY - Khoa Nhà nước và Pháp luật, Trường Sĩ quan Chính trị****

**CHÍNH SÁCH MỚI**

Chính sách mới có hiệu lực từ tháng 10/2021:

**Từ tháng 10, nhiều chính sách hỗ trợ mới áp dụng cho đối tượng là học sinh, sinh viên; người lao động, người sử dụng lao động ảnh hưởng bởi COVID-19; doanh nghiệp nhỏ và vừa.... sẽ có hiệu lực.**

**Hỗ trợ người lao động và chủ sử dụng lao động từ Quỹ BHTN**

Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp (BHTN).

Đối tượng được áp dụng là người lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp tại thời điểm ngày 30/9/2021 (không bao gồm người lao động đang làm việc tại cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên).

Người lao động đã dừng tham gia bảo hiểm thất nghiệp do chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc trong khoảng thời gian từ ngày 1/1/2020 đến hết ngày 30/9/2021 có thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp được bảo lưu theo quy định của pháp luật về việc làm, không bao gồm người hưởng lương hưu hàng tháng.

Nguồn kinh phí: khoảng 30.000 tỷ đồng từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp đến hết năm 2020. Thời gian thực hiện việc hỗ trợ người lao động từ ngày 1/10/2021 và hoàn thành chậm nhất vào ngày 31/12/2021.

Ngoài ra, theo nghị quyết, giảm mức đóng vào Quỹ bảo hiểm thất nghiệp cho người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19, thực hiện giảm mức đóng 12 tháng, kể từ ngày 1/10/2021 đến hết ngày 30/9/2022.

|  |
| --- |
|  |

**Ban hành mẫu giấy xác nhận mới để mua nhà ở xã hội**

Thông tư 09/2021/TT-BXD (Thông tư 09) của Bộ Xây dựng ban hành hướng dẫn về phát triển và quản lý nhà ở xã hội có hiệu lực từ ngày 1/10.

Theo đó, các mẫu giấy tờ mới chứng minh đối tượng, điều kiện để mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội được ban hành kèm theo sẽ thay thế cho các mẫu ban hành kèm Thông tư số 20/2016/TT-BXD. Cụ thể, là đơn đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội là phụ lục 1 ban hành kèm thông tư này.

Ngoài ra, học sinh, sinh viên, học sinh trường dân tộc nội trú công lập sẽ sử dụng mẫu đơn số 10 về thuê nhà ở xã hội.

Thông tư 09 cũng bỏ yêu cầu người mua lại nhà ở xã hội phải được Sở Xây dựng địa phương xác nhận vào đơn đăng ký mua nhà về việc người này chưa hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở xã hội.

Đồng thời, cũng quy định rõ đối tượng được sử dụng mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở: áp dụng với các đối tượng là người có công với cách mạng, người lao động trong doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp, sỹ quan, hạ sỹ quan nghiệp vụ…

**Đi đăng kiểm không còn phải xuất trình bảo hiểm xe**

Từ ngày 01/10, các quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ được thực hiện theo Thông tư 16/2021/TT-BGTVT.

Thông tư mới này có nhiều nội dung mới liên quan đến việc đăng kiểm ô tô, như: Đi đăng kiểm không còn phải xuất trình bảo hiểm xe như quy định cũ mà chỉ cần xuất trình giấy tờ về đăng ký xe hoặc giấy hẹn cấp giấy đăng ký xe. Đồng thời, cần nộp bản chính Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới đối với trường hợp xe cải tạo.

Bốn trường hợp ô tô bị cảnh báo đăng kiểm, gồm: Xe có khiếm khuyết, hư hỏng, kiểm định không đạt; Xe thanh lý không có thông tin trong cơ sở dữ liệu sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu, kiểm định thì đơn vị đăng kiểm sẽ xác minh sự phù hợp của xe trên cơ sở dữ liệu về đăng ký xe, qua xác minh, không phù hợp với xe trên thực tế; Xe tạm nhập, tái xuất; Xe vi phạm giao thông quá hạn giải quyết.

Tăng thời hạn đăng kiểm xe kinh doanh vận tải đến 09 chỗ từ 18 tháng lên 24 tháng đối với chu kỳ đầu và từ 06 tháng lên 12 tháng đối với chu kỳ tiếp theo...

**Nhiều đối tượng là học sinh, sinh viên được miễn học phí**

Nghị định 81/2021/NĐ-CP cùa Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo có hiệu lực từ ngày 15/10.

Nghị định bổ sung thêm nhiều học sinh, sinh viên thuộc đối tượng được miễn học phí so với quy định trước đây như: Người học chương trình trung cấp, cao đẳng mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa; học sinh cấp hai ở thôn/bản đặc biệt khó khăn; người học các ngành, nghề chuyên môn đặc thù…

Ngoài ra, mức hỗ trợ chi phí học tập cũng tăng thêm 50.000 đồng/tháng so với quy định trước đây là 150.000 đồng/tháng/học sinh.

Nghị định này cũng quy định cụ thể về lộ trình tăng học phí với tất cả các cấp học từ mầm non, phổ thông đại học…

**Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đào tạo, khởi nghiệp sáng tạo**

Nghị định 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa có hiệu lực từ 15/10.

Trong đó, tăng mạnh mức hỗ trợ tư vấn doanh nghiệp nhỏ và vừa. Cụ thể, doanh nghiệp siêu nhỏ được hỗ trợ tối đa không quá 50 triệu đồng/năm (trước đây chỉ tối đa 3 triệu đồng); doanh nghiệp nhỏ không quá 100 triệu đồng/năm (trước đây không quá 5 triệu đồng)…

Nghị định bổ sung thêm chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa do nữ làm chủ: Hỗ trợ 100% giá trị hợp đồng tư vấn (không quá 70 triệu đồng/năm/doanh nghiệp) với doanh nghiệp siêu nhỏ; với doanh nghiệp nhỏ, mức hỗ trợ là 50% giá trị hợp đồng tư vấn nhưng không quá 150 triệu đồng/năm/doanh nghiệp…/.

**Theo: https://dangcongsan.vn/thoi-su/nhieu-chinh-sach-moi-co-hieu-luc-tu-thang-10-592615.html**